

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Bến Tre, giai đoạn 2018 - 2020

Thực hiện Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016- 2020, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ (TSTT) trên địa bàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2018 – 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm nâng cao nhận thức của tổ chức và cá nhân về tạo lập, quản lý, bảo vệ và phát triển TSTT trong hội nhập kinh tế quốc tế; tăng cường năng lực và hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, thực thi quyền sở hữu trí tuệ (SHTT).

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh xây dựng, triển khai mô hình quản lý và phát triển TSTT; đăng ký bảo hộ quyền SHTT trong nước.

- Các sáng chế và giải pháp hữu ích được đăng ký bảo hộ và triển khai ứng dụng vào sản xuất, kinh doanh góp phần nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh của sản phẩm..

II. ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ

- Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh và các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thực thi quyền SHTT.

- Các tổ chức và cá nhân có sáng chế/giải pháp hữu ích; các tác giả tham gia đạt giải cao tại Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bến Tre; các tác giả (tác phẩm, nghiên cứu khoa học), các giống cây trồng vật nuôi mới cần được bảo hộ SHTT.

- Các doanh nghiệp có hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, nâng cao năng lực ứng dụng khoa học và công nghệ; tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; phát triển giống cây, con có năng suất, chất lượng cao và khả năng chống chịu với sâu bệnh, biến đổi khí hậu.

III. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

1. Ngành nghề được hỗ trợ

a) Ngành nghề sản xuất sản phẩm, hàng hóa thuộc các ngành công nghiệp mũi nhọn, công nghiệp ưu tiên theo Quyết định số 1895/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2012 của UBND tỉnh.

b) Ngành nghề sản xuất, chế biến các sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh theo Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 05 tháng 8 năm 2016 của Tỉnh ủy Bến Tre.

c) Ngành nghề sản xuất các sản phẩm truyền thống; ngành nghề sản xuất, chế biến các sản phẩm nông nghiệp thuộc đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững tỉnh Bến Tre giai đoạn 2013-2015 và đến 2020.

2. Điều kiện hỗ trợ

Các tổ chức, cá nhân được hỗ trợ phải đáp ứng các tiêu chí sau:

a) Thuộc đối tượng quy định tại phần II của Kế hoạch này và không có vốn đầu tư nước ngoài.

b) Thuộc ngành nghề quy định ở mục 1 phần III của Kế hoạch này.

c) Đối với quyền tác giả, quyền giống cây trồng, vật nuôi mới đáp ứng điều kiện theo quy định hiện hành.

d) Chưa nhận hỗ trợ với cùng nội dung từ nguồn kinh phí khác của nhà nước.

e) Hoàn thành nghĩa vụ thuế đối với nhà nước theo quy định (nếu có).

f) Có đủ năng lực để thực hiện thành công nội dung đăng ký hỗ trợ.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức, năng lực tạo lập, bảo vệ và phát triển SHTT

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung liên quan về SHTT (xử lý vi phạm về SHTT, chuyển giao SHTT); quảng bá các thương hiệu đã được bảo hộ và các sản phẩm chủ lực của tỉnh được cấp nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý... trên các phương tiện thông tin đại chúng (Báo Đồng Khởi, Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre, tập san, bản tin, website...).

- Tổ chức (ít nhất 01 lần/năm) hội nghị, tọa đàm, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức pháp luật về SHTT, kỹ năng xây dựng, quản lý, bảo vệ và khai thác TSTT cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Biên soạn các tài liệu liên quan về SHTT và thủ tục đăng ký bảo hộ quyền SHTT, để chuyển tải đầy đủ lên Website của Sở Khoa học và Công nghệ; phổ biến rộng rãi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có nhu cầu.

- Cung cấp thông tin về SHTT phục vụ hoạt động xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ phát triển TSTT.

2. Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về sở hữu trí tuệ

- Tổ chức tập huấn (ít nhất 01 lần/năm) về thực thi quyền SHTT cho đội ngũ cán bộ quản lý, thực thi quyền SHTT của tỉnh như: thanh tra, quản lý thị trường, công an, cán bộ phụ trách SHTT cấp huyện.

- Cử cán bộ lãnh đạo tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu về SHTT do Cục SHTT tổ chức; tham gia các cuộc hội nghị, hội thảo chuyên đề về quyền SHTT do Trung ương chủ trì (khoảng 10 lượt người/năm)

- Tổ chức học tập kinh nghiệm, tham quan mô hình quản lý, bảo hộ, phát triển TSTT có hiệu quả ở các địa phương khác (01 lần/năm).

3. Hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý và bảo vệ quyền SHTT

- Thực hiện quản lý và phát triển TSTT cho ít nhất 03 sản phẩm chủ lực và các sản phẩm nổi tiếng của tỉnh đã được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận.

- Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động phát triển thương hiệu và kết nối cung cầu cho các sản phẩm được bảo hộ SHTT trên địa bàn tỉnh (ít nhất 01 lần/năm).

- Thực hiện xác lập quyền đối với nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận và chỉ dẫn địa lý, cho ít nhất 20 sản phẩm, tập trung ưu tiên cho các sản phẩm chủ lực của tỉnh, sản phẩm nổi tiếng của các địa phương (các huyện – thành phố có kế hoạch xây dựng chương trình mỗi xã phường một sản phẩm và đăng ký xét chọn hàng năm mỗi huyện-thành phố có ít nhất 01 sản phẩm được thực hiện xác lập quyền).

- Hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý và bảo vệ quyền đối với giống cây trồng, giống vật nuôi.

- Hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý và bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm.

- Khảo sát, đánh giá, xây dựng danh mục các sản phẩm chủ yếu, sản phẩm đặc sản, làng nghề... có lợi thế của địa phương, để hỗ trợ phát triển sản xuất, bảo hộ, quảng bá thương hiệu.

- Tổ chức trưng bày, triển lãm phân biệt sản phẩm được bảo hộ quyền SHTT và sản phẩm xâm phạm quyền SHTT (ít nhất 01 lần/năm), góp phần bảo vệ người tiêu dùng, xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh.

- Mỗi năm hỗ trợ 01 - 02 ý tưởng sáng tạo, sáng kiến đạt giải cao cấp tỉnh, để hoàn thiện sản phẩm tham gia hội thi toàn quốc hoặc hỗ trợ tổ chức áp dụng, nhân rộng và thương mại hóa sản phẩm.

- Hỗ trợ ít nhất 01 kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ để quản lý, nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh của các sản phẩm được bảo hộ SHTT.

4. Hỗ trợ khai thác thương mại và phát triển SHTT

- Cập nhật bổ sung cơ sở dữ liệu, sản phẩm, thông tin KH&CN và SHTT để phục vụ cho hoạt động tra cứu, khai thác về SHTT (thực hiện trong năm 2018 và những năm tiếp theo)

- Thường xuyên hỗ trợ khai thác, ứng dụng thông tin KH&CN, nhất là thông tin sáng chế, sáng tạo kỹ thuật, các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ nhằm tạo ra các công nghệ, sản phẩm mới có giá trị tăng cao.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tham gia trưng bày sản phẩm, giới thiệu, quảng bá thương hiệu tại các phiên chợ triển lãm thiết bị công nghệ, kết nối cung cầu do Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức, nhằm phát triển thị trường, nâng cao khả năng cạnh tranh cho các sản phẩm, nhất là các sản phẩm của tỉnh được bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận (ít nhất 03 đơn vị/năm).

5. Hỗ trợ ứng dụng các tài sản trí tuệ

- Thực hiện thường xuyên việc tư vấn, hướng dẫn trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký xác lập quyền SHTT cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tư vấn, hỗ trợ đăng ký xác lập quyền SHTT cho tổ chức, cá nhân có sáng kiến, giải pháp kỹ thuật và các thành quả sáng tạo khác khi có nhu cầu.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Hàng năm hoặc từng thời điểm, giao Sở KH&CN phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan, đề xuất những công việc cụ thể để triển khai các nhiệm vụ đã nêu trong Kế hoạch, dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo đúng quy định.

2. Nguồn kinh phí

- Nguồn ngân sách địa phương: Nguồn sự nghiệp KH&CN và nguồn đầu tư phát triển KH&CN của tỉnh.

- Nguồn vốn hợp pháp khác của các tổ chức, cá nhân và các quỹ đầu tư.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan triển khai các nhiệm vụ theo Kế hoạch này đạt kết quả (trừ nội dung 4 và 5, phần 3 “Hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý và bảo vệ quyền SHTT” mục IV của Kế hoạch này).

- Theo dõi, báo cáo kịp thời kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu.

- Trong quý III năm 2020, tham mưu giúp UBND tỉnh tổ chức, hoặc lồng ghép Hội nghị đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch này.

2. Sở Tài chính

Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí phù hợp để triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Xây dựng kế hoạch cụ thể đối với nhiệm vụ (tại nội dung 4 phần 3 mục IV) và phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này đạt kết quả; tham mưu UBND tỉnh ban hành các chính sách hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý và bảo vệ SHTT đối với giống cây trồng mới trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở KH&CN, hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý và bảo vệ quyền SHTT đối với giống cây trồng mới cho các tổ chức, cá nhân; việc thực hiện xác lập quyền cho các sản phẩm của địa phương.

4. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

- Xây dựng kế hoạch cụ thể đối với nhiệm vụ (tại nội dung 5 phần 3 mục IV) và phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch này đạt kết quả; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, xác định nhu cầu và hướng dẫn những nội dung thực hiện có liên quan đến việc đăng ký bảo hộ, phát triển quyền tác giả trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở KH&CN và các sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nhà nước, tổ chức và cá nhân trong lĩnh vực quyền tác giả, quyền liên quan đối với tác phẩm văn học nghệ thuật trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đúng quy định.

5. Sở Công Thương

- Lồng ghép các nguồn vốn sự nghiệp của đơn vị hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân xây dựng các mô hình liên kết tiêu thụ các sản phẩm đã được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực của tỉnh, tạo điều kiện hỗ trợ đưa các sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn vào siêu thị và tiến tới xuất khẩu, mở rộng thị trường.

- Phối hợp Sở KH&CN, đẩy mạnh công tác tuyên truyền các kiến thức về SHTT và thực thi quyền sở hữu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp Sở KH&CN, tăng cường thực hiện các biện pháp bảo vệ hợp pháp về SHTT trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

7. Đài Phát thanh và Truyền hình Bến Tre, Báo Đồng Khởi

- Tích cực thông tin, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi cho mọi tầng lớp nhân dân về các nội dung và chính sách liên quan về SHTT, chú trọng thực hiện nhiệm vụ được giao tại khoản 1 phần 3 mục IV của Kế hoạch).

- Thường xuyên cập nhật, đưa tin kịp thời các hoạt động liên quan đến hoạt động SHTT trên địa bàn tỉnh.

8. Các sở, ban, ngành tỉnh

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của ngành, xây dựng và định hướng chính sách phát triển đối với sản phẩm của tỉnh và đề xuất nội dung để hỗ trợ xây dựng, phát triển các đối tượng quyền SHTT; chủ động phối hợp với Sở KH&CN và các đơn vị được giao chủ trì để triển khai thực hiện kế hoạch đạt kết quả.

9. Ủy ban nhân dân các huyện - thành phố

- Phân công cán bộ phụ trách về SHTT, nhằm đẩy mạnh công tác tham mưu, triển khai kế hoạch, chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển TSTT tại địa bàn.

- Lựa chọn các sản phẩm đặc trưng của địa phương, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN thông qua các dự án xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu cho các sản phẩm của địa phương.

- Phối hợp các sở, ngành tỉnh phát triển các sản phẩm đặc trưng, thế mạnh của địa phương; lồng ghép việc xây dựng thương hiệu sản phẩm trong các chương trình, kế hoạch xây dựng nông thôn mới, phát triển đô thị để phát huy hiệu quả, giá trị bền vững của sản phẩm, nhất là các sản phẩm đã được xây dựng nhãn hiệu.

- Có kế hoạch cụ thể việc xây dựng chương trình mỗi xã phường một sản phẩm. Chủ động phối hợp với Sở KH&CN và các ngành có liên quan để đề xuất, lựa chọn sản phẩm để tiến hành thực hiện xác lập quyền (mỗi năm ít nhất 01 sản phẩm).

Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, các đơn vị, địa phương có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này, gửi đến Sở KH&CN để tổng hợp chung báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2018- 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện đạt kết quả. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở KH&CN để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo TU;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- MTTQ và các ĐT tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX (TrV), TH, KT;
- TTTTĐT;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Cao Văn Trọng